

Bản án số **05/2022/HNGĐ-PT**

Ngày 28/7/2022

V/v Tranh chấp về hôn nhân gia đình,
giao nuôi con khi ly hôn.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH TUYÊN QUANG**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Ma Hồng Thắng

Các Thẩm phán: Ông Hồ Thanh Sơn, ông Hồ Hữu Việt.

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Hồng Phong - Thẩm tra viên, TAND tỉnh Tuyên Quang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tuyên Quang tham gia phiên tòa: Bà Ngô Thị Vỹ - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 7 năm 2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Tuyên Quang, xét xử phúc thẩm công khai vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số 07/2022/TLPT-HNGĐ ngày 16/6/2022 về việc “Tranh chấp hôn nhân và gia đình, giao nuôi con khi ly hôn”.

Do bản án hôn nhân gia đình số 72/2022/HNGĐ-ST, ngày 28/4/2022 của Tòa án nhân dân huyện Y.S, tỉnh Tuyên Quang bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 05/2022/QĐPT-HNGĐ, ngày 11/7/2022 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị **Đặng Thu H**, sinh năm 1999. Địa chỉ: Thôn 11, xã T.M, huyện Y.S, tỉnh Tuyên Quang.

2. Bị đơn: Anh **Nguyễn Bá Q**, sinh năm 1994. Địa chỉ: Tổ dân phố Ng.T, thị trấn Y.S, huyện Y.S, tỉnh Tuyên Quang.

(Anh Q, chị H có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, bản tự khai và tại phiên tòa chị Đặng Thu H trình bày: Chị và anh Nguyễn Bá Q tự do tìm hiểu và tự nguyện kết hôn, khi kết hôn có tổ chức cưới hỏi và đăng ký kết hôn ngày 24/5/2017 tại UBND xã Thắng Q, huyện Y.S, tỉnh Tuyên Quang. Sau khi kết hôn hai vợ chồng sinh sống tại Tổ dân phố Ng.T, thị trấn Y.S, huyện Y.S, tỉnh Tuyên Quang. Cuộc sống vợ chồng thời gian đầu hòa thuận, hạnh phúc nhưng đến năm 2020 phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân phát sinh mâu thuẫn là do bất đồng quan điểm sống và làm kinh tế, hai vợ chồng thường xuyên cãi chửi nhau, anh Q nhiều lần đánh chị do ghen

tuông nhưng không có căn cứ. Hai vợ chồng đã sống ly thân từ tháng 8/2021 cho đến nay không còn quan tâm đến nhau nữa, mỗi người có một cuộc sống riêng. Đến nay chị xác định mâu thuẫn vợ chồng không thể hòa giải, chị đề nghị Tòa án nhân dân huyện Y.S giải quyết cho chị được ly hôn với anh Nguyễn Bá Q. Về con chung: Chị và anh Nguyễn Bá Q có 01 con chung là cháu Nguyễn Ngọc Ph, sinh ngày 09/11/2017. Hiện nay đang ở với anh Q và ông bà nội chăm sóc. Nếu vợ chồng ly hôn chị đề nghị được trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Ph và không yêu cầu anh Q phải cấp dưỡng nuôi con chung. Anh Q có quyền đi lại thăm nom con chung chị không cản trở. Về tài sản, đất đai, vay nợ chung: Chị xác định không có tài sản, đất đai, vay nợ chung, không đề nghị Tòa án giải quyết.

Tại bản tự khai, biên bản hòa giải và tại phiên tòa anh Nguyễn Bá Q trình bày: Anh và chị Đặng Thu H tự do tìm hiểu và tự nguyện kết hôn, khi kết hôn có tổ chức cưới hỏi và đăng ký kết hôn ngày 24/5/2017 tại UBND xã Thắng Q, huyện Y.S, tỉnh Tuyên Quang. Sau khi kết hôn hai vợ chồng sinh sống tại Tổ dân phố Ng.T, thị trấn Y.S, huyện Y.S, tỉnh Tuyên Quang. Cuộc sống vợ chồng thời gian đầu hòa thuận, hạnh phúc nhưng đến năm 2021 phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do anh nghi ngờ chị H có quan hệ với người đàn ông khác bên ngoài. Hai vợ chồng có cãi chửi nhau, anh và chị H đã sống ly thân từ tháng 8/2021 cho đến nay không còn quan tâm đến nhau nữa. Nay chị H đề nghị giải quyết ly hôn anh nhất trí, đề nghị Tòa án giải quyết cho vợ chồng anh được ly hôn.

Về con chung: Anh và chị Đặng Thu H có 01 con chung là cháu Nguyễn Ngọc Ph, sinh ngày 09/11/2017. Hiện nay cháu Ph đang ở cùng với anh. Nếu ly hôn anh đề nghị được trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung và không yêu cầu chị H phải cấp dưỡng nuôi con chung. Nếu chị H vẫn kiên quyết không nhất trí giao con cho anh nuôi dưỡng thì đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định của pháp luật. Về tài sản, đất đai, vay nợ chung: Anh xác định không có tài sản, đất đai, vay nợ chung, không đề nghị Tòa án giải quyết.

Kết quả xác minh, thu thập chứng cứ tại chính quyền địa phương và gia đình thể hiện: Chị Đặng Thu H và anh Nguyễn Bá Q là vợ chồng có đăng ký kết hôn ngày 24/5/2017 tại UBND xã Thắng Q, huyện Y.S, tỉnh Tuyên Quang. Sau khi kết hôn hai vợ chồng sống tại Tổ dân phố Ng.T, thị trấn Y.S, huyện Y.S, tỉnh Tuyên Quang. Quá trình chung sống vợ chồng thời gian đầu hạnh phúc sau đó thì anh chị phát sinh mâu thuẫn. Vợ chồng anh chị ly thân từ năm 2021 đến nay. Quá trình chung sống vợ chồng chị H và anh Q có 01 con chung là cháu Nguyễn Ngọc Ph, sinh ngày 09/11/2017. Về tài sản và đất đai chung vợ chồng anh chị từ khi lấy nhau sống chung tại nhà của bố mẹ anh Q, anh chị có tài sản nào khác không thì chính quyền địa không nắm được. Về công nợ chung của anh chị chính quyền địa phương cũng không nắm được.

Quá trình giải quyết vụ án chị H và anh Q đã cung cấp cho Tòa án các giấy tờ chứng minh thu nhập cá nhân của mỗi người, cụ thể anh Q hiện đang làm lái xe với mức thu nhập từ 7.000.000đ (Bảy triệu đồng) đến 10.000.000đ (Mười triệu đồng)/tháng. Chị H đang phụ trách 2 cơ sở làm Nail và giới thiệu sản phẩm rượu với mức thu nhập từ 9.300.000đ (Chín triệu ba trăm nghìn đồng) đến 15.000.000đ (Mười lăm triệu đồng)/tháng, trong đó có xác nhận của cơ sở rượu với mức thu nhập từ 9.300.000đ (Chín triệu ba trăm nghìn đồng) đến 10.000.000đ (Mười triệu đồng)/tháng.

Tại phiên tòa chị H vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện và ý kiến như đã trình bày, chị đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho chị được ly hôn với anh Q. Chị đề nghị được trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung và không yêu cầu anh Q phải cấp dưỡng nuôi con chung. Vợ chồng không có tài sản chung, không có vay nợ chung nên không yêu cầu Hội đồng xét xử xem xét giải quyết. Anh Nguyễn Bá Q có ý kiến nhất trí ly hôn với chị H. Về con chung anh đề nghị được trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung và không yêu cầu chị H phải cấp dưỡng nuôi con chung. Vợ chồng không có tài sản chung, không có vay nợ chung nên không yêu cầu Hội đồng xét xử xem xét giải quyết.

Vụ án đã được Tòa án nhân dân huyện Y.S, tỉnh Tuyên Quang thụ lý, xác minh, thu thập chứng cứ, hòa giải nhưng không thành và đã quyết định đưa vụ án ra xét xử. Tại bản án hôn nhân gia đình sơ thẩm số 72/2022/HNGĐ-ST, ngày 28/4/2022 của Tòa án nhân dân huyện Y.S quyết định:

Căn cứ vào các Điều 28, 147, 235, 266, 271, 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự; các Điều 51, 55, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Đặng Thu H và anh Nguyễn Bá Q.

2. Về con chung: Giao cháu Nguyễn Ngọc Ph, sinh ngày 09/11/2017 cho chị Đặng Thu H trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục. Anh Q không phải cấp dưỡng nuôi con chung và có quyền đi lại thăm nom con chung không ai được cản trở.

3. Về án phí ly hôn sơ thẩm: Chị Đặng Thu H phải nộp 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) theo biên lai số 0003822 ngày 01 tháng 10 năm 2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Y.S. Chị H đã nộp đủ án phí. Anh Q không phải chịu án phí.

Ngoài ra bản án còn tuyên về quyền kháng cáo của các bên đương sự theo quy định của pháp luật.

Ngày 05/5/2022 Tòa án nhận được đơn kháng cáo của bị đơn anh Nguyễn Bá Q đơn đề ngày 28/4/2022. Kháng cáo bản án hôn nhân gia đình sơ thẩm số 72/2022/HNGĐ-ST, ngày 28/4/2022 của Tòa án nhân dân huyện Y.S, tỉnh Tuyên Quang. Lý do của việc kháng cáo Bản án sơ thẩm anh Q cho rằng Tòa án sơ thẩm không xem xét về điều kiện chăm sóc con của anh vì hiện nay anh làm việc trong giờ hành chính nên anh có đủ điều kiện về mọi mặt để nuôi dưỡng, chăm sóc giáo dục cháu Nguyễn Ngọc Ph phát triển toàn diện hơn. Chị H hiện đang chung sống cùng mẹ đẻ tại thôn 11 T.M, huyện Y.S ở nhờ nhà của cậu ruột, chị H thường xuyên đi vắng không có ở nhà và đi tới đêm muộn mới về, xét điều kiện về nơi ăn ở để nuôi dưỡng, chăm sóc giáo dục cháu Nguyễn Ngọc Ph thì chị H không có đủ điều kiện. Đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh Tuyên Quang xem xét và xét xử lại thật công tâm theo quy định của pháp luật, cho anh được nuôi dưỡng, chăm sóc giáo dục cháu Nguyễn Ngọc Ph.

Tại phiên tòa phúc thẩm anh Q vẫn giữ nguyên nội dung kháng cáo, anh xác định đủ điều kiện nuôi con, hiện nay con ăn học, phát triển tốt, anh có công việc hiện đang làm lái xe cơ quan hành chính với mức thu nhập từ 7.000.000đ (Bảy triệu đồng) đến 10.000.000đ (Mười triệu đồng)/tháng với mức lương ổn định, ngoài ra anh còn gửi 01 sổ tiết kiệm tại Ngân hàng là 80 triệu đồng. Công việc thường xuyên làm việc gần nhà, không phải đi công tác hay vắng xa nhà liên tục. Với công việc hiện tại, anh Q có đầy đủ thời gian để chăm sóc con. Hiện tại anh Q đang sống cùng bố, mẹ đẻ có sự hỗ trợ từ ông, bà nội cùng chăm sóc cháu, có điều kiện đầy đủ để việc chăm sóc cho con và thuận tiện việc đi học của con.

Tại phiên tòa phúc thẩm chị H cho rằng hiện chị đang phụ trách 02 cơ sở làm Nailk và giới thiệu sản phẩm rượu với mức thu nhập từ 9.300.000đ (Chín triệu ba trăm nghìn đồng) đến 15.000.000đ (Mười lăm triệu đồng)/tháng, trong đó có xác nhận của cơ sở rượu với mức thu nhập từ 9.300.000đ (Chín triệu ba trăm nghìn đồng) đến 10.000.000đ (Mười triệu đồng)/tháng. Công việc của chị chỉ làm ban ngày, không bị hạn chế về mặt thời gian không phải đi làm vắng nhà. Ngoài thời gian làm việc, chị có thể dành thời gian để trông nom, chăm sóc, giáo dục con vào các thời gian còn lại. Với công việc hiện tại, chị có đầy đủ thời gian để chăm sóc con. Hiện tại, chị đang sinh sống cùng mẹ đẻ nên có sự hỗ trợ từ bà ngoại trong quá trình cùng sinh hoạt có đủ điều kiện cơ bản cần thiết cho việc nuôi dưỡng chăm sóc cho con cháu.

Ý kiến phát biểu của Kiểm sát viên tại phiên tòa phúc thẩm:

Về tố tụng: Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký Tòa án đã thực hiện đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự; các đương sự đã thực hiện đúng các quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Đơn kháng cáo của bị đơn anh Nguyễn Bá Q hợp lệ, trong hạn luật định.

Về nội dung: Tại cấp phúc thẩm chị H cho biết kể từ khi vợ chồng anh chị ly thân năm 2021 và ly hôn đến nay cháu Ph ở cùng anh Q và ông, bà nội cháu

vẫn được chăm lo việc học tập và sinh sống, nhưng mỗi lần chị đến thăm nom cháu anh Q cùng gia đình bên nội cản trở không cho chị được gặp chăm nom con, chị chỉ đến Trường mầm non Th.Q nơi con đi học. Cháu Nguyễn Ngọc Ph, sinh ngày 09/11/2017 hiện tại còn nhỏ để đảm bảo cho cháu phát triển cả về thể chất và tinh thần. Hơn nữa, hiện nay cháu Ph được anh Q và chị H xác nhận đang bị khó khăn trong việc phát âm (nói ngọng) cần được điều trị phục hồi chức năng tại cơ sở phục hồi chức năng, chị H muốn trực tiếp nuôi con để hàng ngày đưa cháu Ph đi điều trị vấn đề phát âm của con. Để đảm bảo các điều kiện cho sự phát triển về thể chất, điều kiện cho sự phát triển tốt về tinh thần, sức khỏe. Xét thấy cháu Ph đều cần sự quan tâm chăm sóc của bố, mẹ. Tuy nhiên cháu Ph còn nhỏ nên cần sự quan tâm, chăm sóc và tình thương của mẹ nhiều hơn. Tòa án cấp sơ thẩm đã giao cháu Nguyễn Ngọc Ph, sinh ngày 09/11/2017 cho chị Đặng Thu H trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục là phù hợp, đúng quy định của pháp luật. Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 Điều 308, Điều 148 Bộ luật tố tụng dân sự. Không chấp nhận kháng cáo của anh Nguyễn Bá Q. Giữ nguyên bản án sơ thẩm số 72/2022/HNGĐ-ST, ngày 28/4/2022 của Tòa án nhân dân huyện Y.S, tỉnh Tuyên Quang.

Do Tòa án cấp phúc thẩm không chấp nhận kháng cáo của anh Nguyễn Bá Q nên phải anh Q chịu án phí phúc thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về trình tự, thủ tục kháng cáo:

Ngày 05/5/2022 Tòa án nhận được đơn kháng của bị đơn anh Nguyễn Bá Q đơn đề ngày 28/4/2022 kháng cáo Bản án sơ thẩm anh Q cho rằng Tòa án sơ thẩm không xem xét về điều kiện chăm sóc con của anh vì hiện nay anh làm việc trong giờ hành chính nên anh có đủ điều kiện về mọi mặt để nuôi dưỡng, chăm sóc giáo dục cháu Nguyễn Ngọc Ph phát triển toàn diện nhất. Chị H hiện đang chung sống cùng mẹ đẻ tại thôn 11, xã T.M, huyện Y.S ở nhờ nhà của cậu vợ là ông Nguyễn Tiến D, chị H thường xuyên đi vắng không có ở nhà và đi tới đêm muộn mới về, xét điều kiện về nơi ăn ở để nuôi dưỡng, chăm sóc giáo dục cháu Nguyễn Ngọc Ph thì chị H không đảm bảo. Việc kháng cáo được thực hiện trong thời hạn luật định, nội dung kháng cáo và quyền kháng cáo phù hợp với quy định của pháp luật, nên các đơn kháng cáo nêu trên được chấp nhận là hợp lệ.

[2] Về nội dung yêu cầu kháng cáo của bị đơn anh Nguyễn Bá Q: Từ khi hai vợ chồng ly thân năm 2021 thì cháu Nguyễn Ngọc Ph sống cùng bố và ông, bà nội có đủ các điều kiện đảm bảo cho sự phát triển về thể chất cho sự phát

triển tốt về tinh thần, sức khỏe cho con cháu, anh không thường xuyên bỏ bê việc chăm sóc con, phó mặc việc chăm sóc con cho ông bà nội của cháu như chị H nêu với tòa, anh Q yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi cháu Ph từ chị H sang cho anh vì chị H hiện tại không có đảm bảo điều kiện như nơi ở và công việc để chăm sóc cho cháu Ph sinh sống, học tập trong môi trường tốt hơn khi cháu Ph ở với chị H và bên ngoại. Để đảm bảo cuộc sống và sự phát triển toàn diện của cháu Ph, anh Q đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm thay đổi người trực tiếp nuôi cháu Nguyễn Ngọc Ph từ chị Đặng Thu H sang cho anh trực tiếp nuôi dưỡng cháu.

Hội đồng xét xử thấy rằng: - Anh Nguyễn Bá Q có công việc hiện đang làm lái xe với mức thu nhập từ 7.000.000đ (Bảy triệu đồng) đến 10.000.000đ (Mười triệu đồng)/tháng với mức lương ổn định, thời gian làm việc cố định, không phải đi công tác hay đi vắng xa nhà. Hiện tại, cháu Ph đang sinh sống cùng anh Q và bố, mẹ đẻ nhưng chủ yếu do ông bà nội chăm sóc cháu vì hàng ngày anh Q đi làm. Gia đình anh Q có ý kiến dù anh Q hàng ngày đi làm nhưng cháu Ph vẫn được ông bà nội chăm sóc. Nếu chị H kiên quyết muốn đón con về nuôi thì ông bà cũng nhất trí nhưng chị H phải đảm bảo được các điều kiện chăm sóc cháu Ph.

Chị H hiện đang phụ trách 02 cơ sở làm Nail và giới thiệu sản phẩm rượu với mức thu nhập từ 9.300.000đ (Chín triệu ba trăm nghìn đồng) đến 15.000.000đ (Mười lăm triệu đồng)/tháng, trong đó có xác nhận của cơ sở rượu với mức thu nhập từ 9.300.000đ (Chín triệu ba trăm nghìn đồng) đến 10.000.000đ (Mười triệu đồng)/tháng. Chị H hiện đang chung sống cùng mẹ đẻ, gia đình chị có 02 người con gái, chị gái cả của chị hiện nay đã trưởng thành, lấy chồng và ở riêng. Bố chị đã chết nên chỉ có hai mẹ con sinh sống cùng nhau, ngoài ra không sinh sống cùng ai, căn nhà đang ở là của mẹ chị đã có nhà xây cấp 4 kiên cố trên đất tại thôn 11, xã T.M, huyện Y.S, tỉnh Tuyên Quang nhưng do hiện nay mẹ chị đang làm chè tại nhà của bà ngoại chị để lại cách đó khoảng 300 m (bà ngoại chị đã chết), bà ngoại chị cho cậu của chị căn nhà đó nhưng cậu của chị đã có nhà riêng chỗ khác nên không ở đến, để thuận tiện làm chè (sản xuất chè) nên mẹ chị đang ở tại căn nhà đó, hai mẹ con chị mỗi người ở một nhà không phải thuê mướn hay mất cứ chi phí nào, nhà xây cấp 4 kiên cố đảm bảo điều kiện ở. Khi nào không sản xuất chè nữa mẹ chị sẽ về nhà ở cùng chị, nhà riêng này đảm bảo điều kiện về cơ sở vật chất để cho hai mẹ con chị sinh sống, mẹ chị xác định là cho chị nhà này để hai mẹ con chị sinh sống tại căn nhà đó.

Cháu Nguyễn Ngọc Ph, sinh ngày 09/11/2017 hiện tại còn nhỏ để đảm bảo cho cháu phát triển cả về thể chất và tinh thần. Hơn nữa, hiện nay cháu Ph được anh Q và chị H xác nhận đang bị khó khăn trong việc phát âm (nói ngọng) cần được điều trị phục hồi chức năng tại cơ sở phục hồi chức năng, chị H muốn

trực tiếp nuôi con để hàng ngày đưa cháu Ph đi điều trị vấn đề phát âm của con. Để đảm bảo các điều kiện cho sự phát triển về thể chất, điều kiện cho sự phát triển tốt về tinh thần, sức khỏe. Xét thấy cháu Ph đều cần sự quan tâm chăm sóc của bố, mẹ. Tuy nhiên cháu Ph còn nhỏ nên cần sự quan tâm, chăm sóc và tình thương của mẹ nhiều hơn là phù hợp.

Xét thấy cả chị Đặng Thu H và anh Nguyễn Bá Q đều có công việc, thu nhập ổn định, mức thu nhập hàng tháng thuộc mức thu nhập trung bình tại địa phương. Mặc dù, mức thu nhập tại của anh Q và chị H vẫn đủ khả năng, điều kiện nuôi dưỡng, chăm sóc cháu Ph (mức chi phí trung bình để nuôi dưỡng 01 cháu bé tại địa phương). Như vậy, hiện tại chị Đặng Thu H và anh Nguyễn Bá Q đều có công việc với mức thu nhập ổn định, có đủ khả năng, điều kiện nuôi dưỡng, chăm sóc cháu Ph.

Về điều kiện, vật chất để trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc cháu Nguyễn Ngọc Ph thì cả chị Đặng Thu H và anh Nguyễn Bá Q đều có đủ điều kiện để có thể nuôi dưỡng con chung đến tuổi trưởng thành. Chị H cho rằng kể từ khi vợ chồng anh chị ly thân năm 2021 và ly hôn đến nay cháu Ph ở cùng anh Q và ông, bà nội, mỗi khi chị đến thăm nom cháu anh Q cùng gia đình bên nội cản trở không cho chị được gặp chăm nom con. Mẹ và cậu của chị cũng đã gặp ông nội cháu nói chuyện nhưng ông nội cháu tuyên bố dọa nạt ngăn cản không cho chị và bà ngoại thăm nom con, cháu chỉ đến Trường mầm non Th.Q nơi con chị học. Nguyên vọng của chị được trực tiếp nuôi dưỡng chăm sóc cháu Ph vì hiện tại cháu đang bị khó khăn trong việc phát âm (nói ngọng) cần được điều trị phục hồi chức năng tại cơ sở phục hồi chức năng, chị H muốn trực tiếp nuôi con để hàng ngày đưa cháu Ph đi điều trị vấn đề phát âm của con. Để đảm bảo các điều kiện cho sự phát triển về thể chất, điều kiện cho sự phát triển tốt về tinh thần, sức khỏe của con.

Xét thấy việc Tòa án cấp sơ thẩm xét xử giao con chung là cháu Nguyễn Ngọc Ph cho chị Đặng Thu H trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục và là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật. Do vậy, không có căn cứ chấp nhận kháng cáo của bị đơn anh Nguyễn Bá Q, cần giữ nguyên bản án sơ thẩm số 72/2022/HNGĐ-ST, ngày 28/4/2022 của Tòa án nhân dân huyện Y.S.

[3] Do Tòa án cấp phúc thẩm không chấp nhận kháng cáo của anh Q đối với bản án sơ thẩm của Tòa án nhân dân huyện Y.S, anh Q phải chịu án phí dân sự phúc thẩm theo quy định của pháp luật.

[4] Các phần khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 308, Điều 148 Bộ luật tố tụng dân sự; Các Điều 58, 81, 82, 83 và Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình; Điều 29 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Không chấp nhận kháng cáo của bị đơn anh Nguyễn Bá Q. Giữ nguyên bản án sơ thẩm số 72/2022/HNGĐ-ST, ngày 28/4/2022 của Tòa án nhân dân huyện Y.S, tỉnh Tuyên Quang như sau:

1. Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Đặng Thu H và anh Nguyễn Bá Q.

2. Về con chung: Giao cháu Nguyễn Ngọc Ph, sinh ngày 09/11/2017 cho chị Đặng Thu H trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục. Anh Q không phải cấp dưỡng nuôi con chung và có quyền đi lại thăm nom con chung không ai được cản trở.

3. Về án phí hôn nhân và gia đình phúc thẩm: Anh Nguyễn Bá Q phải chịu án phí Hôn nhân & gia đình phúc thẩm là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) đã nộp theo biên lai số AA/2021/0004085 ngày 26 tháng 5 năm 2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Y.S, tỉnh Tuyên Quang (Anh Nguyễn Bá Q đã nộp đủ).

Các phần khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực kể từ ngày tuyên án (Ngày 28/7/2022)./.

Nơi nhận:

- TAND Cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND Cấp cao tại Hà Nội
- Viện kiểm sát ND tỉnh Tuyên Quang;
- TAND huyện Y.S;
- CCTHADS huyện Y.S;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu VPTA (HCTP).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đã ký

Ma Hồng Thắng